

# VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO

## I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM, THỦ ĐOẠN ĐÁNH PHÁ VÀ KHẢ NĂNG SỬ DỤNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO CỦA ĐỊCH TRONG CHIẾN TRANH

### 1. Khái niệm, đặc điểm

#### a) Lịch sử hình thành và phát triển

- Lịch sử phát triển của vũ khí sử dụng trong chiến tranh đã trải qua các giai đoạn:

+ Vũ khí lạnh: Cung tên, giáo, mác....

+ Vũ khí nóng: Với sự ra đời của thuốc súng.

+ Vũ khí hủy diệt lớn: Vũ khí hạt nhân, nguyên tử.

+ Vũ khí công nghệ cao: Từ những năm nửa cuối thập niên 60 của thế kỷ XX trong chiến tranh Việt nam; cùng với hàng rào điện tử Mắc Na-ma-ra, không quân Mỹ sử dụng vũ khí Lade dẫn đường tiến công mục tiêu đã đánh dấu sự xuất hiện và tham chiến ngày càng nhiều của VKCNC; trong chiến tranh vùng Vịnh (1990-1991); Nam Tư (1998-1999), I Rắc lần thứ 2 (2003), Li bi (2012). VKCNC còn được gọi là vũ khí thông minh đã được sử dụng rộng rãi, với tỷ lệ lớn, đạt hiệu quả cao và có sức mạnh vượt trội, cho thấy xu hướng phát triển sử dụng VKCNC trong các cuộc chiến tranh do Mỹ và đồng minh thực hiện.

#### b) Khái niệm

Vũ khí công nghệ cao là vũ khí được nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dựa trên những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại có sự nhảy vọt về chất lượng và tính năng kỹ chiến thuật.

- Khái niệm cho thấy:

+ VKCNC; Từ nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, nguyên lý hoạt động... đều dựa trên những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

+ Có sự nhảy vọt về chất lượng, hiệu suất sử dụng; tính năng kỹ thuật, chiến thuật.

#### c) Đặc điểm

- Những thành tựu của cách mạng khoa học công nghệ trong nhiều lĩnh vực, hệ thống C3I được nâng cấp, phát triển hoàn thiện, sự xuất hiện của hệ thống C4I, C5I cho phép tổ chức chỉ huy, đảm bảo tác chiến trong một không gian rộng, đa quốc gia với sự chỉ huy thống nhất, tập trung liên tục dài ngày.

- VKCNC được nghiên cứu, thiết kế, chế tạo dựa trên kỹ thuật hiện đại có độ chính xác cao trong trình sát, chỉ thị mục tiêu; quá trình điều khiển, tiếp cận mục tiêu.

- VKCNC gồm nhiều chủng loại được chế tạo dựa trên những nguyên lý kỹ thuật mới như: Điều khiển tự động, tàng hình, laze, chùm tia, chùm hạt, pháo điện từ...vật liệu công nghệ mới có tính năng vượt trội gây khó khăn cho việc tìm cách đối phó của đối phương.

- VKCNC được sử dụng, hoạt động trong nhiều môi trường: Trên Bộ, trên Không, trên Biển; có những loại có thể hoạt động đồng thời trong nhiều môi trường không đồng nhất. Trong tiến công đường không bằng VKCNC có thể được sử dụng để tiến công mục tiêu từ sâu trong lãnh thổ của đối phương từ trên mặt đất; từ các thiết bị phóng, được vận chuyển trên các máy bay, các phương

tiện mang đa dạng; từ trên Biển như các Chiến hạm, Tàu Ngầm; từ không gian Vũ trụ. Quá trình điều khiển tiếp cận mục tiêu VKCNC được thực hiện với sự vận dụng kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp: Theo chương trình, định vị Vệ tinh; chỉ thị mục tiêu, ngắm bắn...

- VKCNC có sức sống còn cao nhờ được thiết kế, chế tạo bằng kỹ thuật công nghệ tàng hình; được sự che chở bảo vệ của các thiết bị gây nhiễu với cường độ lớn, giải băng tần rộng; đồng thời khi sử dụng VKCNC tận dụng triệt để được ưu thế bí mật, bất ngờ nhờ chủ động tiến công về không gian, thời gian, địa điểm cũng như cách thức tiến hành.

- VKCNC có hiệu quả sử dụng tăng gấp nhiều lần so với vũ khí, phương tiện thông thường. VKCNC dựa trên cơ sở công nghệ, hàm lượng tri thức cao sẽ trở lên phổ biến, thường xuyên được nâng cấp cải tiến hoàn thiện.

- VKCNC được sử dụng kết hợp với vũ khí thông thường làm thay đổi căn bản tính năng kỹ thuật, chiến thuật của vũ khí thông thường từ độ chính xác đến uy lực của vũ khí được tăng lên. Sự kết hợp đã làm giảm giá thành của đơn vị vũ khí nhưng tận dụng được tính ưu việt nhờ được điều khiển chính xác, tăng cự ly hoạt động.

- VKCNC được hiểu bao gồm các vũ khí, trang bị: Chỉ huy, thông tin, trinh sát, đảm bảo tác chiến, các phương tiện tiến công,.. Các thiết bị trinh sát, chỉ thị mục tiêu hoạt động liên tục cả ngày, đêm trên mọi môi trường của vũ trụ với độ chính xác cao; Máy bay, Tên lửa tàng hình bay hành trình theo địa hình, có khả năng hoạt động trong điều kiện phức tạp; tiến công từ xa phi tiếp xúc ở nhiều tầng trong không gian vũ trụ, trên đất liền, trên biển; đạn Pháo, đạn Cối điều khiển bằng Laze, Radar, hồng ngoại; các thiết bị trinh sát, phát hiện, chỉ thị, tiến công mục tiêu. Vũ khí thông minh có thể tự phân tích, phán đoán, đưa ra quyết định, thay đổi phương án tiến công; vũ khí thông minh do máy tính điều khiển có thể tự động nhận biết mục tiêu.

- VKCNC có những đặc điểm nổi bật là: Khả năng tự động hoá cao, tầm bắn xa, độ chính xác cao, uy lực sát thương lớn và thường xuyên được nâng cấp, hoàn thiện.

- VKCNC được thiết kế, chế tạo phức tạp; khi sử dụng đòi hỏi công tác đảm bảo tốt, quá trình triển khai, sử dụng VKCNC phải được tiến hành đồng bộ nhiều khâu với sự tham gia của nhiều lực lượng.

Với nhiều ưu điểm nổi trội nhưng VKCNC cũng bộc lộ nhiều khuyết điểm:

*Những điểm mạnh – yếu của vũ khí công nghệ cao*

**- Điểm mạnh**

- + *Độ chính xác cao, uy lực sát thương lớn, tầm hoạt động xa.*

- + *Có tính chống nhiễu cao; có thể hoạt động được trong điều kiện thời tiết, địa hình phức tạp, cả ngày lẫn đêm trong nhiều môi trường khác nhau.*

- + *Có tính năng kỹ thuật, chiến thuật; hiệu quả chiến đấu nổi trội hơn nhiều vũ khí thông thường.*

- + *Một số loại VKCNC còn gọi là VKTM có khả năng nhận biết địa hình, đặc điểm mục tiêu và tự động tìm diệt mục tiêu.*

### **- Điểm yếu**

+ Thời gian trinh sát, xử lý số liệu để lập trình phương án đánh phá phức tạp dễ mất thời cơ đánh phá.

+ VKCNC hoạt động đòi hỏi tính đồng bộ cao dễ bị tổn thương khi bị tiến công.

+ Dựa hoàn toàn các phương tiện kỹ thuật nên dễ bị đối phương đánh lừa.

+ Dễ bị tác động bởi điều kiện địa hình thời tiết dẫn đến hiệu quả thực tế khác so với lý thuyết.

+ TLHT có tầm bay thấp, tốc độ bay chậm, tiếp cận mục tiêu theo quy luật nên dễ bị bắn hạ trên đường bay bằng vũ khí thông thường

+ Giá thành cao, chi phí lớn khi sử dụng VKCNC.

## **2. Thủ đoạn đánh phá của VKCNC**

Với học thuyết tác chiến “Không – Bộ – Biển” của Mỹ, những ưu điểm nổi trội của VKCNC chiến tranh tương lai (nếu xảy ra) đối với nước ta: VKCNC được sử dụng tiến công những đòn đánh đầu tiên nhằm mục đích giành quyền chủ động; làm chủ trên không, làm chủ chiến trường.

- VKCNC được sử dụng với các thủ đoạn:

+ Tổ chức huy thống nhất trong một bộ chỉ huy liên quân trong đó Mỹ giữ vai trò chủ đạo; tác chiến diễn ra trong không gian rộng lớn; trên Bộ, trên Biển, không gian Vũ trụ;

+ Tiến hành chiến tranh mạng diện rộng nhằm gây nhiễu thông tin, nhiễu loạn tình hình; lôi kéo đồng minh, cô lập đối phương; tạo những thông tin sai lệch phục vụ cho mục đích chính trị của cuộc chiến tranh;

+ Trinh sát diện rộng, điện tử, quang học, hồng ngoại...

+ Sử dụng tác chiến điện tử với cường độ cao liên tục dài ngày trong nhiều không gian, môi trường làm căng thẳng gây khó khăn cho ta trong phán đoán, đánh giá tình hình...

+ Tiến công từ nhiều hướng với nhiều căn cứ xuất phát từ trên Không, trên Biển, trên Bộ, có thể diễn ra đồng thời trên nhiều khu vực, kết hợp với tiến công chia cắt thể chiến lược của đất nước;

+ Sử dụng Tên lửa từ nhiều căn cứ trên đất liền, trên biển; Sử dụng Không quân chiến thuật, chiến lược; tiến công từ xa, phi tiếp xúc từ nhiều tầng, nhiều hướng, với cường độ cao, cả ngày lẫn đêm; kết hợp đánh nhỏ lẻ xen kẽ giữa các đợt đánh lớn thực hiện tiến công liên tục dài ngày. Những mục tiêu tiến công đầu tiên là các trung tâm chỉ huy, hệ thống thông tin liên lạc, trung tâm chính trị, các mục tiêu trọng yếu có tính sống còn của đối phương;

+ Sử dụng hỏa lực VKCNC tiến công phá hoại các mục tiêu quân sự có tính hủy diệt nhằm làm mềm chiến trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các lực lượng tiến công trên bộ, trên biển, đổ bộ đường không;

- Sử dụng VKCNC gây nhiễu diện rộng, tiến hành các hoạt động phong tỏa đường biển, đường không, đột kích đường không nhằm hỗ trợ các hoạt động bạo loạn lật đổ của lực lượng phản động trong nước; gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, gây sức ép về chính trị, tạo cơ buộc ta phải chấp nhận các điều kiện do chúng đặt ra.

## **II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIỀN CÔNG HÓA LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO**

### **1. Biện pháp thụ động**

#### **a) Phòng chống trinh sát**

##### **- *Làm hạn chế đặc trưng của mục tiêu:***

Các thiết bị trinh sát hoạt động khi thực hành trinh sát đều thông qua việc tìm kiếm, thu thập các dữ liệu đặc trưng mà mục tiêu bộc lộ phân tích phát hiện mục tiêu. Việc sử dụng các thủ đoạn kỹ thuật, chiến thuật để làm giảm đặc trưng của mục tiêu, xóa bỏ sự khác biệt giữa mục tiêu với môi trường xung quanh là sự vận dụng của kỹ thuật ngụy trang với ngụy trang truyền thống.

Để tránh địch phát hiện sử dụng các biện pháp kỹ thuật là giảm bớt các đặc trưng: bức xạ điện từ, nhiệt, ánh sáng, âm thanh của mục tiêu. Kiểm soát chặt chẽ việc mở máy thông tin, mở máy phát Ra đa hoặc phát xạ sóng điện từ của các thiết bị TTLL, chấp hành nghiêm bí mật, ngụy trang vô tuyến.

Trong chiến tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước trên nhiều lĩnh vực: Bằng trí thông minh sáng tạo, với lòng quả cảm Bộ đội và Nhân dân đã bịt mắt, đánh lừa, làm vô hiệu hóa các phương tiện trinh sát hiện đại của Mỹ và đồng minh.

##### **- *Che giấu mục tiêu:***

Lợi dụng môi trường tự nhiên như; rừng cây, địa hình, địa vật, điều kiện tự nhiên để che giấu mục tiêu; lợi dụng những hang động, hệ thống công trình ngầm làm nơi che giấu; lợi dụng đêm tối, sương mù, thời tiết phức tạp, ..

Tìm hiểu, nắm khả năng trinh sát; vũ khí phương tiện sử dụng trinh sát của địch để lựa chọn hành động của ta nhằm làm giảm, loại trừ khả năng trinh sát, phát hiện, tiến công hỏa lực của đối phương. Trong phòng chống tiến công bằng VKCNC của địch cần nhận thấy nhiệm vụ phòng chống trinh sát có ý nghĩa quan trọng đến thắng lợi của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Cùng với đẩy mạnh công nghiệp hóa phải tích cực bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng, giảm bớt tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên.

Thực tiễn cuộc chiến tranh Nam Tư (tháng 3.1999) cho thấy, sau hơn 2 tháng Mỹ và NATO sử dụng không quân, tên lửa đánh phá rất tàn khốc, ác liệt vào các mục tiêu quân sự, kinh tế, chính trị, nhưng Quân đội Nam Tư vẫn bảo toàn được lực lượng. Một mặt, do họ đã dựa vào các khu vực dân cư, sơ tán lực lượng vào lẩn trong dân... Mặt khác, họ đã linh hoạt vận dụng nghệ thuật "giấu thực, bày giả", đó là kết hợp giữa ngụy trang thụ động, như phân tán, che giấu vũ khí trang bị trong rừng rậm, hang động, sơn phủ với ngụy trang chủ động, như tạo khói, nhiệt; kết hợp giữa nghi binh điện tử thụ động, như tạo các mô hình vũ khí trang bị, xây dựng các trận địa giả, các góc phản xạ với nghi binh tích cực, như chế tạo hoặc sử dụng các đài radar cũ phát sóng đánh lừa địch. Ngoài ra, quân đội Nam Tư rất coi trọng và linh hoạt cơ động chiến đấu, thường xuyên di, dịch chuyển vị trí trú quân, hệ thống vũ khí có đem di chuyển tới vài lần; chấp hành nghiêm ngặt quy định đánh địch xong, thấy có khả năng bị phát hiện là

nhANH chóng cơ động chuyển đến vị trí chiến đấu khác do vậy đã hạn chế tối đa thiệt hại về người và vũ khí trang bị trước cuộc tiến công của Mỹ và NATO.

**- *Ngụy trang mục tiêu:***

+ Kết hợp chặt chẽ biện pháp kỹ thuật lợi dụng địa hình, khí hậu, thời tiết với sử dụng khoa học các khí tài ngụy trang: màn khói, lưới ngụy trang, nghi binh là biện pháp chống trinh sát có hiệu quả và kinh tế. Ngụy trang hoạt động trên cơ sở ngụy trang truyền thống, sử dụng kỹ thuật làm thay đổi hình dáng mục tiêu, biến dạng mục tiêu để không bị địch chú ý hoặc thông qua việc thả màn khói hay sợi bạc có thể ngăn chặn được radar và trinh sát hồng ngoại, trinh sát vô tuyến của đối phương.

+ Thực hiện tốt công tác ngụy trang vô tuyến: Bí mật tần số, chấp hành quy định chống trinh sát; không phát sóng về hướng địch, giảm đến mức thấp nhất việc phát sóng. Thông qua việc làm biến dạng, thay đổi phổ tần bức xạ hồng ngoại, sóng điện từ, quang học làm thay đổi căn bản đặc trưng khi sử dụng các khí tài, trang bị.

Thực tiễn trong chiến tranh giải phóng, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc yếu tố bí mật là nhân tố quan trọng gây nên những bất ngờ choáng váng cho địch, từ chủ động sang bị động đối phó. Thắng lợi trong từng trận đánh, từng chiến dịch bí mật là nhân tố không thể thiếu, là bài học có giá trị cao.

**- *Tổ chức tốt ngụy trang nghi binh đánh lừa địch, dụ địch đánh vào những mục tiêu có giá trị thấp:***

Ngụy trang, nghi binh là tổng thể các hoạt động nhằm giữ bí mật hành động, vị trí bố trí lực lượng, phương tiện và các hành động tác chiến của lực lượng của ta trong phòng chống tiến công của địch, đánh trả tiêu diệt địch và của thế trận nói chung, làm cho địch không quan sát, trinh sát, phát hiện được lực lượng ta; hoặc địch phát hiện nhằm mục tiêu do ta nghi binh, tạo giả dẫn đến chỉ thị mục tiêu sai và sử dụng các loại VKCNC đánh phá không chính xác. Do vậy, ngụy trang, nghi binh phải kết hợp chặt chẽ với nhau, hỗ trợ bổ sung cho nhau mới đem lại kết quả cao. Ngụy trang tốt mới giữ được bí mật hành động, làm tăng hiệu quả của nghi binh và ngược lại, nghi binh tốt sẽ đánh lừa được địch, bảo toàn được lực lượng đánh địch có hiệu quả.

Ngụy trang, nghi binh là biện pháp dễ áp dụng, mang lại hiệu quả cao trong đánh địch, chống VKCNC có hiệu quả. Nếu ta có kế hoạch ngụy trang, nghi binh chặt chẽ, thống nhất, khoa học, cụ thể, kết hợp chặt chẽ các biện pháp kỹ thuật với các biện pháp chiến thuật, thì sẽ chống lại khả năng quan sát, trinh sát của các phương tiện quang học, vô tuyến điện từ, hồng ngoại, lade của địch có hiệu quả, và sẽ hạn chế được sự đánh phá bằng VKCNC của địch.

Sử dụng có hiệu quả, khoa học các khí tài ngụy trang điện từ, tạo màn khói, lưới ngụy trang chống trinh sát bởi các thiết bị trinh sát của địch.

Ngụy trang kỹ thuật: Trên cơ sở ngụy trang truyền thống, sử dụng kỹ thuật làm thay đổi hình dáng mục tiêu, tạo môi trường xung quanh làm cho địch khó phát hiện, phân biệt mục tiêu. Nâng cao trình độ hiểu biết, vận dụng hiểu biết kết hợp điều kiện tự nhiên, tìm kiếm tự tạo, vận dụng ngụy trang che dấu hình

ảnh kỹ thuật. Kết hợp chặt chẽ nguy trang truyền thống với sử dụng biện pháp kỹ thuật là có thể lợi dụng cây, lá nguy trang, sơn nguy trang, các môi bẫy giả (lò than, hay bếp hồng ngoại hiện đại), tấm phủ nguy trang, tạo góc phản xạ, lưới kim loại... làm giảm bức xạ hồng ngoại và sóng vô tuyến. Bên cạnh đó, phải nghiên cứu hoàn thiện các mô hình nguy trang hình khối giống các loại phương tiện, vũ khí của ta; chế tạo các phương tiện làm sạch khí thải động cơ... Khi tiến hành các biện pháp kỹ thuật nguy trang, sơn phủ phải chú ý gắn liền với màu sắc địa hình, môi trường xung quanh.

Khi các mục tiêu nguy trang đã thay đổi tính chất vật lý, sẽ tạo ra các dấu hiệu bộc lộ mới làm cho các phương tiện trinh sát hiện đại của địch dễ phát hiện. Tuy nhiên, các biện pháp kỹ thuật có tốt đến đâu cũng không thể giữ được bí mật khi các mục tiêu có sự thay đổi về tính chất vật lý, ví như trong quá trình hoạt động pháo binh phải thực hiện nhiệm vụ bắn, xe cơ giới phải cơ động, lực lượng đánh địch phải liên tục di chuyển... Do vậy, để khắc phục tình trạng này phải sử dụng biện pháp chiến thuật.

Biện pháp chiến thuật: Tổ chức bố trí nhiều khu vực trận địa dự bị, trận địa giả (cả bộ binh, xe tăng thiết giáp và hỏa lực), mô phỏng giả các mục tiêu cầu, đường, kho trạm, sở chỉ huy, mạng thông tin và kết hợp chặt chẽ với các hoạt động nghi binh (cơ động lực lượng giả, tổ chức đánh giả ở một số khu vực). Các hành động nghi binh phải tiến hành theo kế hoạch thống nhất và được tổ chức chỉ huy chặt chẽ. Đồng thời với nghi binh, ta phải tổ chức cơ động chiến thuật để di chuyển lực lượng theo nguyên tắc “nhanh, liên tục và kịp thời”. Thực tiễn đã chứng minh, dù phương tiện trinh sát, quan sát có hiện đại đến đâu cũng sẽ bị hạn chế hiệu quả, nếu chúng ta biết kết hợp chặt chẽ giữa nguy trang, nghi binh giữ bí mật với cơ động di chuyển nhanh, kịp thời, giữa kỹ thuật với chiến thuật, tạo ra sự thật giả lẫn lộn.

Ngược lại, nếu công tác nguy trang, nghi binh không tốt, để trinh sát đối phương phát hiện thì hậu quả bị thiệt hại bởi VKCNC của địch gây ra là rất lớn. Trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh, do Irắc nguy trang, nghi binh không tốt nên mặc dù Mỹ và liên quân mới sử dụng có 50% VKCNC trong chiến dịch "Con cáo sa mạc" trong 38 ngày đầu đã tiêu diệt, phá hủy của Irắc tới 50% lực lượng và phương tiện.

Nghi binh cả về thế và lực: Tổ chức hành động tạo hiện tượng giả để đánh lừa đối phương, tổ chức các hoạt động tác chiến giả có kế hoạch, có mục đích để làm phân tán, làm suy yếu khả năng trinh sát của địch làm cho địch nhận định sai dẫn đến sai lầm, từ đó ta có thể kiểm chế điều động được địch tiến công các mục tiêu mà ta nghi binh, đánh lừa, như địch.

b) Dự địch đánh vào những mục tiêu có giá trị thấp

VKCNC có giá thành cao, mức độ tiêu hao lớn khi sử dụng, số lượng có hạn chúng ta có thể sử dụng mục tiêu có giá trị thấp làm phân tán lực lượng, làm cho địch không tập trung được nhiều lực lượng tiến công mục tiêu quan trọng.

Giá thành các máy bay tàng hình cao chỉ phí cho mỗi phi vụ là rất lớn bao gồm; các chi phí đảm bảo tác chiến, giá trị khấu hao thời gian sử dụng, công tác

bảo dưỡng, bảo quản...chi phí cho mỗi đơn vị vũ khí tiến công đòi hỏi phải tính toán khi phân chia lực lượng tiến công mục tiêu.

Trong lịch sử chống tiến công đường không của phòng không nhân trong chống Mỹ đã để lại rất nhiều bài học có giá trị: Dự địch đánh vào Sân bay bỏ hoang, trận địa Tên lửa giả, trận địa Ra đa đã bị địch đánh hỏng.

Trận phục kích ngày 24 tháng 7 năm 1965 của Bộ đội TLPK bắn rơi 6 máy bay F 105 của Mỹ khi đánh vào trận địa “Cót” ở khu vực Trung hòa, Sơn Tây do ta bố trí thay thế các đơn vị Tên lửa thật đã được cơ động di chuyển đến trận địa mới.

c) Tổ chức-bố trí lực lượng phân tán có khả năng tác chiến độc lập

- Tổ chức bố trí lực lượng phân tán làm cho địch khó phát hiện, làm giảm hiệu quả của hoạt động tiến công.

- Khả năng tác chiến độc lập cao giúp các lực lượng chủ động phòng tránh, đánh địch khi tình huống chiến đấu phức tạp, mất TTL, bố trí phân tán sẽ tăng thêm khó khăn cho đối phương trong việc trinh sát phát hiện mục tiêu, phán đoán tình hình, xác định phạm vi đánh, làm giảm hiệu quả tác chiến của vũ khí công nghệ cao.

- Bố trí lực lượng phân tán với tính toán vẫn đảm bảo nhiệm vụ được giao nhưng tình huống bị địch tấn công bằng hỏa lực VKCNC giảm mức độ tổn thất do địch gây ra.

Thực tiễn trong chiến tranh giải phóng, chiến tranh bảo vệ tổ quốc chúng ta đã thực hiện tốt phương châm “Hòa khí phân tán hỏa lực tập trung”. Các đơn vị độc lập tác chiến nhưng thống nhất hành động, theo hiệu lệnh hiệp đồng chiến đấu.

d) Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng - đô thị

Xây dựng hạ tầng phát triển kinh tế, xã hội phải gắn với thể trận phòng thủ khu vực, trong thể trận phòng thủ chung. Xây dựng các công trình kinh tế, xã hội có chức năng lưỡng dụng thuận lợi cho phòng thủ, bố trí lực lượng chiến đấu khi có chiến tranh.

Khi xây dựng các công trình dân sinh: Nhà ở, công trình công cộng cần thiết kế có tầng ngầm cho dịch vụ công cộng đồng thời có tác dụng hữu ích cho phòng chống hỏa lực của VKCNC. Kết cấu nhà cao tầng đảm bảo có thể triển khai các trận địa cao xạ, súng máy phòng không để tổ chức đánh địch.

Trong xây dựng kết nối hạ tầng giao thông hiện đại cần quan tâm đầu tư phát triển hệ thống tàu điện ngầm sẽ là công trình phòng chống VKCNC ưu việt. Khi phát triển hệ thống đường cao tốc cần đầu tư để kết hợp thiết kế những căn cứ của Không quân, có thể sử dụng đường cao tốc làm đường băng cất hạ cánh của các máy bay tiêm kích phục kích đánh địch.

Trong chống chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ đối với Miền Bắc; Pháo cao xạ, Súng máy phòng không đã được triển khai chiến đấu trên nhịp cầu Long biên, nóc nhà Quốc hội, trên sân thượng nhiều nhà cao tầng đã tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không làm khiếp đảm giặc lái Mỹ.

## **2. Biện pháp chủ động**

a) Gây nhiễu các trang bị trinh sát của địch:

- Gây nhiễu là biện pháp cơ bản để làm giảm hiệu quả các thiết bị trinh sát của địch, khiến chúng không thể phát huy hết tác dụng, không thực hiện được ý đồ nắm tình hình ta. Trong chủ động thực hiện gây nhiễu địch ta tiến hành nhằm thực hiện nhiều mục đích theo ý định tác chiến nhưng về cơ bản:

+ Gây nhiễu làm cho các phương tiện trinh sát của địch không phát hiện được các lực lượng, phương tiện, thế trận của ta. Biện pháp này thường được sử dụng gây nhiễu bằng các thiết bị phát nhiễu tác động trực tiếp lên đầu vào hệ thống thu của các thiết bị dẫn đến không phát hiện được mục tiêu để thực hiện tiến công.

+ Nắm được phương pháp, cách thức, tính năng kỹ chiến thuật, thủ đoạn tiến hành trinh sát của địch. Tổ chức tạo tín hiệu mục tiêu giả, mục tiêu giả, chủ động làm sai lệch kết quả trinh sát của địch theo ý định của ta.

Sách Binh thư yếu lược viết: “Điều cốt yếu để đánh được địch không phải chỉ dùng sức mạnh để chống, còn phải dùng thuật để lừa... lừa bằng tình, lừa bằng lợi, lừa bằng vụng, lừa bằng khôn, cũng lừa bằng sự lẫn lộn hư thực”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Mình phải lừa quân thù không chú ý phòng bị chỗ ấy mà lại phòng bị chỗ khác, nghĩa là náo phía đông, đánh phía tây”, “... làm cho chúng mất mù, tai điếc, hoặc truyền đến cho chúng những tin tức sai lầm để lừa gạt chúng”.

Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ta thường phải “lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn, lấy trang bị kém hiện đại đánh thắng kẻ địch có trang bị hiện đại hơn”. Trước sự phát triển của khoa học công nghệ, đối tượng tác chiến đã có sự phát triển, thay đổi về vũ khí, phương tiện, biện pháp tác chiến. Muốn đánh thắng địch, phải kết hợp chặt chẽ lực, thế, thời, mưu. Dùng mưu kế để lập thế trận, cài thế ta, phá thế địch; tổ chức sử dụng, bố trí lực lượng; vận dụng các biện pháp tác chiến; tạo và nắm thời cơ, chuyển hoá thế trận linh hoạt. Vận dụng mưu kế lừa địch trong chiến dịch tiến công rất phong phú, đa dạng, luôn được thay đổi, che giấu cái thật, tạo ra cái giả “hư hư, thực thực”, làm cho địch khó phân biệt được thật, giả. “Mưu hay kẻ giỏi, trước hết là phải lừa được địch và điều khiển được chúng”, “Mưu cao nhất là mưu lừa địch, và kẻ hay nhất là kẻ điều địch”.

- Chủ động tiến công chế áp các căn cứ, thiết bị gây nhiễu của địch;

+ Tích cực chế áp hệ thống trinh sát của địch, sử dụng nhiều thủ đoạn gây nhiễu nhưng phải bảo đảm bí mật: bố trí các đài gây nhiễu ở nơi hiểm yếu, di chuyển liên tục vì khi gây nhiễu ta cũng bị bộc lộ, địch có thể phát hiện

+ Dùng hỏa lực đánh vào những chỗ hiểm yếu, tiêu diệt nguồn gây nhiễu của đối phương;

Trong chiến tranh chống Mỹ ta đã tổ chức những trận đánh tiến công bằng hỏa lực tiêu diệt các phương tiện gây nhiễu từ xa của địch; Lực lượng TLPK cơ động phục kích bắn rơi tại chỗ EB 66 trên vùng trời Bắc Cạn, Không quân đã chủ động tiến công máy bay gây nhiễu từ xa EB-66 trên vùng trời biên giới Việt

– Lào, buộc địch phải dừng, bỏ đợt tập kích.

b) Nắm bắt thời cơ-chủ động đánh địch từ xa, phá thế tiến công của địch



Tổ chức trinh sát nắm địch chặt chẽ, nắm chắc nguyên lý, quy luật hoạt động của các lực lượng VKCNC, sử dụng lực lượng bí mật bất ngờ phá thế tiến công của địch.

Huấn luyện cho nhân dân và lực lượng vũ trang 3 thứ quân biết sử dụng các loại vũ khí trong tay bắn máy bay, tên lửa của địch trong tầm bắn hiệu quả. VKCNC có thể đồng thời sử dụng trên không, biển, đất liền nên phải tổ chức đánh địch từ xa, đồng thời lợi dụng thời tiết khắc nghiệt (mưa, mù, bão) để tập kích vào các hệ thống VKCNC bằng lực lượng chiến đấu tại chỗ. Sử dụng lực lượng đột kích mạnh chủ động tiến công vào sâu tận căn cứ của địch.

Căn cứ Pathí là một tổ hợp quân sự hỗn hợp của Mỹ, ngụy Lào nằm trên bình địa của dãy núi đá vôi cao 1.786m, có địa hình rất hiểm trở để kiểm soát hoạt động của Không quân ta, chỉ huy Không quân Mỹ các đợt ném bom miền Bắc, Mỹ đã cho lắp đặt hệ thống radar TACAN, hệ thống chỉ dẫn máy bay trong mọi điều kiện thời tiết (AN/TSQ-81). Sau một thời gian chuẩn bị kỹ lưỡng, 4 tổ bay với mật danh liên lạc 354, 355, 356 và 357 được lệnh cất cánh đánh mục tiêu Pathí vào lúc 11h43', trưa ngày 12.1.1968. Trận tấn công căn cứ Pathí đã thành công, phá hủy các mục tiêu chủ chốt của căn cứ, tiêu diệt hàng trăm binh lính và sỹ quan, căn cứ tê liệt hoàn toàn. Đây là trận đánh thắng có ý nghĩa rất quan trọng, tiêu diệt căn cứ chỉ huy của Không quân Mỹ khi bay vào đánh phá miền Bắc, Việt Nam.

Lực lượng vũ trang hiện nay đã được trang bị nhiều vũ khí hiện đại: Phải tăng cường công tác huấn luyện để làm chủ vũ khí trang bị, đủ khả năng tiến công từ xa, trực tiếp tiến công phá thế của địch.

c) Lợi dụng tính đồng bộ của VKCNC đánh vào mắt xích then chốt

VKCNC khi sử dụng đòi hỏi tính đồng bộ, công tác tổ chức chỉ huy, công tác đảm bảo thông qua hệ thống trung tâm; Tiến hành đồng thời tác chiến điện tử với tác chiến chiến tranh mạng. Tập trung đánh vào những hệ thống có tác dụng bảo đảm, điều hành gây ra sự hỗn loạn và làm mất khả năng sử dụng. Với hệ thống vũ khí trang bị của chúng ta hiện nay thì chúng ta hoàn toàn có thể tiến công từ xa đánh trực tiếp vào khu vực triển khai đội hình tiến công của địch. Trong chống Mỹ và đông minh tiến công đường không Nam Tư đã tiến công mạng chỉ huy của tàu Sân bay buộc Mỹ phải tạm dừng tiến công.

d) Cơ động - phòng tránh - đánh trả kịp thời

- Tổ cơ động phòng tránh theo kế hoạch đã được chuẩn bị ngay từ thời bình. Từ thực tiễn phải thường xuyên tổ chức trinh sát nắm địch. Khi cơ động phòng tránh thì phải đảm bảo bí mật, cơ động nhanh tới đúng địa điểm, thời gian sẵn sàng chiến đấu cao.

+ Công tác chuẩn bị phải chu đáo, dự kiến nhiều phương án có kế hoạch di chuyển chặt chẽ, khi cơ động phải tận dụng địa hình, rừng cây khe suối hạn chế trinh sát, phát hiện của địch, có nhiều đường cơ động, có hướng chính - phụ, nghi binh, tổ chức nguy trang tốt.

+ Trong phòng tránh phải triệt để tận dụng ưu thế địa hình tự nhiên để cải tạo và xây dựng công trình phòng tránh theo một ý định chiến lược trên phạm vi

toàn quốc, trên từng hướng chiến dịch chiến lược, trên từng địa bàn cụ thể, từng khu vực phòng thủ của địa phương

- Tổ chức lực lượng đánh địch với một tỉ lệ thích hợp với kế hoạch chiến đấu đã được phê chuẩn. phù hợp với từng giai đoạn của chiến tranh. Chuẩn bị tốt cho chuyển hóa thế trận, phù hợp với điều kiện của và khả năng của ta, việc tổ chức đánh trả phải có trọng điểm, đúng đối tượng, đúng thời cơ, bảo toàn lực lượng. Lực lượng đánh địch cũng phải thực hiện sơ tán phòng tránh khi có lệnh.

Phòng tránh, đánh trả tiến công bằng VKCNC của địch là hai mặt của một vấn đề, có quan hệ biện chứng. Phòng tránh tốt góp phân tích cực cho đánh trả có hiệu quả, Đánh trả có hiệu quả tạo điều kiện để phòng tránh an toàn. Thực hiện cơ động, phòng tránh đánh trả cần phải xác định trong phòng tránh có đánh trả, trong đánh trả có phòng tránh.

Thực tiễn thắng lợi của nhân dân ta trong chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của Mỹ với miền Bắc, trong đảm bảo vận chuyển chiến lược chi viện giải phóng miền Nam trước đây cho thấy nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong phòng tránh đánh trả. Những bài học sơ tán phòng tránh, đánh trả của nhân dân Việt Nam đã mang tầm vóc quốc tế.

Nhìn từ 2 cuộc chiến ở Nam Tư, I Rắc:

Trong cuộc chiến chống Iraq năm 1991, F-117A trở thành ngôi sao sáng chói với hiệu quả chiến đấu rất cao. Hiệu quả (số lượng phi vụ/số mục tiêu chỉ định bị diệt) là 80-95%, đánh trúng 1.669 lần, chỉ đánh trượt 418 lần. Trong khi đó, lượng máy bay F-117A chỉ chiếm 2,5% số máy bay Mỹ và đồng minh tại vùng Vịnh, F-117A tiêu diệt gần 40% số mục tiêu mặt đất ưu tiên mà không bị tổn thất nào.

Từ lý luận đến thực tiễn cho thấy tận dụng ưu thế địa hình, tiến hành chiến tranh nhân dân, phát huy thế và lực của khu vực phòng thủ để tổ chức đánh trả là vấn đề cốt lõi nhất của phòng tránh, đánh trả là biện pháp tích cực, chủ động bảo vệ chủ quyền quốc gia, bảo toàn lực lượng chiến đấu.

Phòng, chống thắng lợi tiến công hỏa lực bằng VKCNC là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân của cả hệ thống trị. Bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN với nhiệm vụ đầu tiên chống VKCNC có hiệu quả. Điều đó phải có sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Phát huy sức mạnh của toàn dân tộc, của khối đại đoàn kết toàn dân. Ngay từ bây giờ phải chuẩn bị vững chắc cả về thế và lực xây dựng thế trận lòng dân, tạo nên sức mạnh vững chắc thống nhất cao trong cả nhận thức và hành động.

Kết hợp chặt chẽ xây dựng phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng. Tiềm lực quốc phòng phải có chỗ dựa vững chắc bởi nền kinh tế ổn định, phát triển.

Mọi công tác chuẩn bị phải được tiến hành đồng bộ ở mọi cấp, mọi ngành, từ trung ương đến địa phương. Kết hợp xây dựng kinh tế vùng với xây dựng khu vực phòng thủ, tạo thế liên hoàn thuận lợi cho phòng thủ trong thế trận chiến lược của cả nước.

Thường xuyên coi trọng công tác xây dựng lực lượng, tạo thế, tạo lực  
thường xuyên củng cố hoàn thiện các phương án, tăng cường công tác kiểm tra,  
diễn tập phòng thủ địa phương, khu vực.